

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH THANH HOÁ**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /QĐ-UBND

Thanh Hóa, ngày tháng 5 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt quyết toán hoàn thành công trình: Đường ống cấp nước tạm thời thị trấn Mường Lát, huyện Mường Lát, tỉnh Thanh Hóa.

CHỦ TỊCH UBND TỈNH THANH HOÁ

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Xây dựng số 50/2014/QHH13 ngày 18/6/2014;

Căn cứ Luật Đầu tư công số 49/2014/QH13;

Căn cứ Nghị định số 32/2015/NĐ-CP ngày 25/3/2015 của Chính phủ về quản lý chi phí đầu tư xây dựng; Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18/06/2015 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 10/2020/TT-BTC ngày 20/02/2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định về quyết toán dự án hoàn thành thuộc nguồn vốn Nhà nước;

Căn cứ Quyết định số 2670/QĐ-UBND ngày 20/02/2019 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc phê duyệt Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng công trình: Đường ống cấp nước tạm thời thị trấn Mường Lát, huyện Mường Lát, tỉnh Thanh Hóa;

Xét đề nghị tại Tờ trình số 57/TTr-SNN&PTNT ngày 15/4/2020 của Sở Nông nghiệp và PTNT và kèm theo hồ sơ báo cáo Quyết toán dự án hoàn thành công trình: Đường ống cấp nước tạm thời thị trấn Mường Lát, huyện Mường Lát, tỉnh Thanh Hóa;

Theo đề nghị của Sở Tài chính tại Tờ trình số 2432/STC-ĐT ngày 19/5/2020.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành, công trình: Đường ống cấp nước tạm thời thị trấn Mường Lát, huyện Mường Lát, tỉnh Thanh Hóa.

- Tên dự án: Đường ống cấp nước tạm thời thị trấn Mường Lát, huyện Mường Lát, tỉnh Thanh Hóa.

- Chủ đầu tư: Sở Nông nghiệp và PTNT Thanh Hóa;

- Địa điểm xây dựng: Thị trấn Mường Lát, huyện Mường Lát.

- Thời gian khởi công hoàn thành:

Thực tế : Khởi công: 05/11/2019;

Hoàn thành: 20/12/2019.

Điều 2. Kết quả đầu tư:

1. Nguồn vốn đầu tư:

Đơn vị tính: đồng

Nguồn vốn	Giá trị phê duyệt quyết toán	Thực hiện	
		Đã thanh toán	Còn được thanh toán
1	2	3	4
Tổng số	3.249.969.000	3.216.712.000	33.257.000
Vốn ngân sách tỉnh.	3.249.969.000	3.216.712.000	33.257.000

2. Chi phí đầu tư:

Đơn vị tính: đồng

Nội dung	Dự toán	Giá trị quyết toán
1	2	3
Tổng số	3.371.744.000	3.249.969.000
Chi phí xây dựng +TB+BH+MBC	2.920.425.000	2.856.967.000
Chi phí quản lý	71.464.000	57.171.000
Chi phí tư vấn ĐTXD	326.081.000	314.986.000
Chi phí khác	53.774.000	20.845.000

3. Chi phí đầu tư được phép không tính vào giá trị tài sản: Không.

4. Giá trị tài sản hình thành qua đầu tư:

Đơn vị tính: đồng

Nội dung	Chủ đầu tư quản lý		Đơn vị khác quản lý	
	Giá trị thực tế	Giá trị quy đổi	GT thực tế	Giá trị quy đổi
1	2	3	4	5
Giá trị tài sản bàn giao cho đơn vị sử dụng:			3.249.969.000	3.249.969.000

Điều 3. Trách nhiệm của Chủ đầu tư và các đơn vị liên quan:

1. Trách nhiệm của Chủ đầu tư :

a) Được phép tất toán nguồn và chi phí đầu tư công trình là:

Đơn vị tính: đồng.

Nguồn vốn	Số tiền	Ghi chú
1	2	3
Tổng số	3.249.969.000	
Nguồn ngân sách tỉnh .	3.249.969.000	

b) Tổng các khoản công nợ tính đến thời điểm báo cáo quyết toán.

- **Nợ phải thu:**

0 đồng.

- **Nợ phải trả:**

33.257.000 đồng.

+ Công TY TNHH Nghiên cứu ứng dụng chuyển giao

Công nghệ xây dựng mới: 5.713.000 đồng.

+ Công ty cổ phần Xây dựng và Thương mại Biển Đông: 7.350.000 đồng.

+ Sở Tài chính: 18.724.000 đồng.

+ Phòng kinh tế hạ tầng - UBND huyện Mường Lát:

1.470.000 đồng.

c) Trách nhiệm của đơn vị tiếp nhận tài sản: Được pháp ghi tăng tài sản.

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên đơn vị tiếp nhận tài sản	Tài sản dài hạn/Cố định	Tài sản ngắn hạn
1	UBND huyện Mường Lát	3.249.969.000	

3. Trách nhiệm của các đơn vị, cơ quan có liên quan: Chủ đầu tư thu hồi vốn còn thừa để nộp ngân sách Nhà nước theo quy định hiện hành.

4. Các nghiệp vụ thanh toán khác (nếu có): Đơn vị hạch toán theo chế độ hiện hành.

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở: Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư, Xây dựng, Nông nghiệp và PTNT; Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh Thanh Hóa, Chủ tịch UBND huyện Mường Lát và Thủ trưởng các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4 QĐ;
- Chủ tịch UBND tỉnh (để báo cáo);
- Các ngành có liên quan;
- Lưu: VT, Pg NN.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Đức Quyền